

Bản án số: 28/2021/HS-ST

Ngày: 28/07/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Khánh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Hợp

Bà Nguyễn Thị Việt Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Vân Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 07 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2021/TLST-HS, ngày 31 tháng 05 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 07 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị H, sinh ngày 26/01/1972. Tên gọi khác: Không.

Nơi cư trú: Khối 01, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/10

Con ông: Nguyễn Văn L, đã chết.

Con bà: Lê Thị Đ, đã chết

Anh chị em ruột: 05 người, bị cáo là con thứ 05

CH: Trần Hữu N, sinh năm: 1968, nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con: có ba người, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2011.

Đều trú tại khối 1, phường N, thị xã C, Nghệ An.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp “Tạm giữ” từ ngày 31/01/2021 đến ngày 03/02/2021 được áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đến nay. Có mặt.

2. Trần Thị T, sinh ngày 20/11/1962. Tên gọi khác: Không

Nơi cư trú: Khối 01, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/10

Con ông: Trần Hữu M, đã chết.

Con bà: Mai Thế N, sinh năm 1934

Anh chị em ruột: 09 người, bị cáo là con thứ 03

CH: Nguyễn Hữu H, sinh năm 1959, nghề nghiệp: Lao động tự do

Con: có 03 người, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1997.

Tiền án: Ngày 27/08/2019 bị Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” theo bản án số 34/2019/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 04/07/2020.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp “Tạm giữ” từ ngày 31/01/2021 đến ngày 03/02/2021 được áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đến nay. Có mặt.

3. Nguyễn Thị H, sinh ngày 02/09/1972. Tên gọi khác: Không

Nơi cư trú: Khối T, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 08/10

Con ông: Nguyễn Khắc T, đã chết.

Con bà: Nguyễn Thị V, sinh năm 1948

Anh chị em ruột: 04 người, bị cáo là con thứ 01

Chồng: Nguyễn Huy D, sinh năm 1967, nghề nghiệp: Lao động tự do

Con: có 02 người, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 1999.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp “Tạm giữ” từ ngày 31/01/2021 đến ngày 03/02/2021 được áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị: Phan Thị H, sinh năm 1982. Vắng mặt

Nơi cư trú: Khối 01, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An

+ Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1977. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Khối H, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút đến 18 giờ 00 phút ngày 31/01/2021, Nguyễn Thị H, Trần Thị T và Nguyễn Thị H đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh lô, đề. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 32.237.200 đồng. Gồm: Số tiền đánh là 20.157.200 đồng, số tiền trúng thưởng là 12.080.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng thời gian từ 17 giờ 00 phút đến 18 giờ 00 phút ngày 31/01/2021, Nguyễn Thị H và Trần Thị T và Nguyễn Thị H đã tham gia đánh bạc cùng nhau dưới hình thức ghi số lô, số đề, xiên, ba càng cho khách qua đường vào điện thoại di động rồi gửi tin nhắn đến cho Nguyễn Thị H. Tỷ lệ thắng thua 1 điểm lô ghi được tính thành tiền là 21.800 đồng, nếu trúng thưởng 1x 80.000 đồng, số đề

1x73; xiên và ba càng 1x65. Kết quả trúng thưởng căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng vào 18 giờ 30 phút hàng ngày. Cụ thể:

1. Vào khoảng 17 giờ 00 phút đến 18 giờ 00 phút ngày 31/01/2021, Nguyễn Thị H sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đỏ bên trong có số thuê bao 0904773976 chuyển 7 tin nhắn (bảng đề) đến số điện thoại 0379850820 của Nguyễn Thị H. Cụ thể:

Tin thứ 1: Số lô 00, 01, 70 mỗi con 50 điểm, số lô 18, 80 mỗi con 1 điểm. Xiên 3: (00,01,70) x 200.000 đồng. Số đề 18 x 10.000 đồng; 81,08,80 mỗi con 3.000 đồng. Ba càng 018,418 mỗi con 10.000 đồng. Tổng số tiền ghi được là: 3.552.600 đồng.

Tin thứ 2: Số lô 10, 41, 91, 72 mỗi con 10 điểm, xiên 4 (10,41,91,72) x 40.000 đồng. Tổng số tiền ghi được là: 912.000 đồng.

Tin thứ 3: Số đề 18,42 x 27.000 đồng. Số tiền ghi được là: 54.000 đồng.

Tin thứ 4: Số đề 28, 82 x 58.000 đồng. Xiên 2 (82,31) x 45.000 đồng. Số lô 82 x 60 điểm. Tổng số tiền ghi được là: 1.469.000 đồng.

Tin thứ 5: Số lô 05 x 50 điểm. Số tiền ghi được là: 1.090.000 đồng.

Tin thứ 6: Xiên 2 (67,73) x 5.000 đồng, lô 05,52 mỗi con 1 điểm. Số tiền ghi được là: 48.600 đồng.

Tin thứ 7: Xiên 2 (67,73) x 45.000 đồng, Số tiền khách đánh xiên là: 45.000 đồng.

Tổng số tiền mà Nguyễn Thị H đánh lô, đề, xiên, ba càng với Nguyễn Thị H theo bảng tin nhắn là 7.171.200 đồng.

Căn cứ vào kết quả xổ số miền Bắc ngày 31/01/2021, Nguyễn Thị H có trúng số lô: 11 là 50 điểm và số lô 80 là 1 điểm, với tổng số điểm lô trúng thưởng là: 51 điểm x 80.000đồng = 4.080.000đồng.

Như vậy, tổng số tiền mà Nguyễn Thị H đã đánh bạc là 11.251.200đồng, gồm số tiền chuyển đến đánh cùng với Nguyễn Thị H là 7.171.200 đồng và số tiền số lô Nguyễn Thị H trúng thưởng là 4.080.000 đồng.

2. Khoảng 17 giờ 15 phút đến 18 giờ 10 phút ngày 31/01/2021, Trần Thị T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen bên trong có số thuê bao 0392633717 rồi chuyển 4 tin nhắn (bảng đề) đến số điện thoại 0379850820 của Nguyễn Thị H. Cụ thể:

Tin thứ 1: Số lô 44 x 100 điểm, số lô 11 x 40 điểm, số lô 00, 71, 74, 10, 01, 13, 31 x 10 điểm. Số đề 44 x 220.000 đồng, số đề 10, 01 mỗi con 22.000 đồng. Số tiền ghi được là: 4.842.000 đồng.

Tin thứ 2: Số lô 31 x 20 điểm. Xiên (31, 32, 82) x 100.000 đồng. Xiên 3 (80, 73, 91) x 200.000 đồng. Xiên 2 (77, 49) (48, 73) mỗi xiên 100.000 đồng. Số đề 53 x 330.000 đồng, số đề 45,75 mỗi con 110.000 đồng, số đề 47 x 55.000 đồng, số đề 73 x 22.000 đồng. Số tiền ghi được là: 1.563.000 đồng.

Tin thứ 3: Số lô 69 x 20 điểm, lô 76, 90, 69 mỗi con 10 điểm. Số đề 10, 01, 20, 02, 30, 03, 90, 69, 16, 18, 40, 04 mỗi con 22.000 đồng. Ba càng 968,

412, 912, 468, 918, 418 mỗi con 20.000 đồng, ba càng 467, 499, 967, 417, 492, 992 mỗi con 10.000 đồng. Số tiền ghi được là: 1.534.000 đồng.

Tin thứ 4: Số đề 65, 00 mỗi con 55.000 đồng, số đề 56, 30, 03, 10, 01, 55, 88 mỗi con 22.000 đồng. Số tiền ghi được là: 264.000 đồng.

Tổng số tiền mà Trần Thị T đã tham gia đánh bạc với Nguyễn Thị H theo bảng tin nhắn là 8.203.000 đồng. Căn cứ vào kết quả xổ số miền Bắc ngày 31/01/2021 Trần Thị T có trúng số lô 11 x 40 điểm, 74 x 10 điểm, 01 x 10 điểm, 13x 10 điểm, 69 x 30 điểm. Tổng số điểm lô trúng thưởng là: 100 điểm x 80.000đồng = 8.000.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền mà Trần Thị T sử dụng đánh bạc cùng Nguyễn Thị H là 16.203.000 đồng bao gồm số tiền chuyển đánh 8.203.000 đồng và số tiền số lô trúng thưởng 8.000.000 đồng.

3. Nguyễn Thị L, sinh năm 1977, trú tại khối Hải Nam, phường Nghi Hải, thị xã Cửa Lò, được lưu trong máy điện thoại di động của Nguyễn Thị H tên là Giang đã sử dụng điện thoại di động có số thuê bao 0378806198 nhắn 03 tin nhắn cụ thể:

Tin thứ 1: Số lô 19,70 mỗi con 10 điểm. Xiên 2 (70, 19), (19, 71), (70, 44) (75, 44), (35, 70), (74, 19) mỗi xiên 50.000 đồng. Số đề 55, 44, 66, 33, 19 mỗi con 11.000 đồng, đề 33, 11, 19, 99, 22 mỗi con 22.000 đồng, tổng số tiền ghi được là: 901.000 đồng.

Tin thứ 2: Số đề 03, 30, 99, 33, 11, 19 mỗi con 22.000 đồng. Xiên 2 (70,19) x 100.000 đồng, tổng số tiền ghi được là: 232.000 đồng.

Tin thứ 3: Số lô 65 x 5 điểm, đề 56, 65 mỗi con 20.000 đồng, tổng số tiền ghi được là: 149.000 đồng.

Tổng số tiền Nguyễn Thị L đã tham gia đánh bạc với Nguyễn Thị H là: 1.282.000 đồng.

4. Phan Thị H, sinh năm 1982, trú tại khối 1, phường Nghi Hòa, thị xã Cửa Lò, Nghệ An sử dụng điện thoại di động có số thuê bao 0965655047 nhắn 05 tin nhắn cụ thể:

Tin thứ 1: Đề 92, 19, 70 mỗi con 100.000 đồng; đề 41, 19, 92, 60, 70, 07, 95, 06, 98, 58 mỗi con 55.000 đồng; đề 14, 29, 59, 39, 93, 68, 80, 02, 40, 18, 16, 53, 10, 08, 01 mỗi con 33.000 đồng, đề 11, 22, 33, 55, 66, 88, 99, 26, 24, 49, 94, 39, 93 mỗi con 22.000 đồng; Xiên 3 (19, 70, 92) x 100.000 đồng; Xiên 4 (19, 41, 70, 92) x 100.000 đồng; Lô 19, 70, 92 mỗi con 10 điểm, lô 41, 95 mỗi con 5 điểm. Tổng số tiền ghi được là: 2.703.000 đồng.

Tin thứ 2: Xiên 3 (67,77,71) (35,41,76) mỗi xiên 100.000 đồng. Số đề 70, 91, 11 mỗi con 10.000 đồng; đề 07, 10 mỗi con 5.000 đồng, đề 47, 74, 02, 01, 19, 39, 93, 35, 53, 95, 59, 20 mỗi con 3.000 đồng. Ba càng 395 x 3.000 đồng. Tổng số tiền ghi được là: 279.000 đồng.

Tin thứ 3: Số lô 91 x 5 điểm. Số đề 92, 29, 07, 70 mỗi con 22.000 đồng, số đề 19, 91 mỗi con 33.000 đồng. Tổng số tiền ghi được là: 263.000 đồng.

Tin thứ 4: Lô 76, 67 mỗi con 5 điểm, số tiền ghi được là: 218.000 đồng.

Tin thứ 5: Ba càng 150 x 5.000 đồng, đề 15, 50, 17 mỗi con 5.000 đồng, đề 71, 16, 61, 51, 07, 70, 06, 60, 05 mỗi con 2.000 đồng. Số tiền ghi được là: 38.000 đồng.

Tổng số tiền Phan Thị H đã tham gia đánh bạc với Nguyễn Thị H là: 3.501.000 đồng.

Tổng số tiền mà Nguyễn Thị H tham gia đánh bạc với các đối tượng trên là: 32.237.200 đồng. Gồm: số tiền đánh là 20.157.200 đồng, số tiền trúng thưởng là 12.080.000 đồng.

Ngày 31/01/2021, số tiền đánh bạc Nguyễn Thị H, Trần Thị T, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị L và Phan Thị H chưa thanh toán cho nhau.

Sau khi thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức lô đề nêu trên, vào lúc 19 giờ ngày 31/01/2021, Trần Thị T và Nguyễn Thị H đã đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Căn cứ vào tài liệu thu thập được, khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nghệ An đã thực hiện Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Thị H về hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi lô, đề.

Ngày 01/02/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An phối hợp cùng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An mở niêm phong, kiểm tra dữ liệu điện tử điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Thị H, Trần Thị T, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị L và Phan Thị H, xác định ngày 31/01/2021 giữa các đối tượng trên đã tham gia đánh bạc cùng nhau dưới hình thức ghi số lô, số đề cụ thể nêu trên.

Vật chứng của vụ án gồm:

+01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL, màu đen, bên trong có số thuê bao 0965655047, có số IMEI 1: 352121081015586, IMEI 2: 352121081015594.

+01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen, số seri: 357698104798913 bên trong có số thuê bao 0378806198.

+01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA105, màu đen, số seri: 357678103156628, bên trong có số thuê bao 0392633717.

+01 điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA E66, màu đỏ trắng, số seri: 351549041212466, bên trong có số thuê bao 0379850820.

+01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Mobell, màu đỏ, số IMEI 1: 810123600293732, số IMEI 2: 810124600293730, bên trong có số thuê bao 0904773976.

- Biên bản kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày 31/01/2021 do Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết Nghệ An cung cấp.

Tại bản Cáo trạng số 28/CT-VKS- CL ngày 28/05/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An truy tố các bị cáo Nguyễn Thị H, Trần Thị T và Nguyễn Thị H về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung cáo trạng, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị H, Trần Thị T

và Nguyễn Thị H về tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm đ, điểm s, điểm v khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Thị T từ 04 tháng tù đến 06 tháng tù.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo H, T.

Đề nghị xử lý vật chứng và án phí theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều nhận tội, đồng ý với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có tranh luận gì và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập phiên tòa hình sự hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Tại hồ sơ đã có đầy đủ lời khai; xét thấy sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3]. Về hành vi của các bị cáo: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác, đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 17 giờ 00 phút đến 18 giờ 00 phút ngày 31/01/2021, Nguyễn Thị H, Trần Thị T và Nguyễn Thị H đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh lô, đề. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 32.237.200đ (Ba mươi hai triệu hai trăm ba mươi bảy nghìn hai trăm đồng). Gồm: Số tiền đánh là 20.157.200 đồng (Hai mươi triệu một trăm năm mươi bảy nghìn hai

trăm đồng), số tiền trúng thưởng là 12.080.000đ (Mười hai triệu không trăm tám mươi nghìn đồng).

Hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh lô, đánh đề trái phép của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, số tiền các bị cáo đánh bạc trái phép dưới 50.000.000đ nên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4]. Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội do hám lợi bất chính, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm đã xâm phạm đến trật tự công cộng tại địa pH, xâm phạm đến nếp sống văn minh của xã hội, gây bất bình trong dư luận, là nguyên nhân dẫn đến nhiều tội phạm khác. Các bị cáo đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình phạm tội. Việc khởi tố, điều tra, đưa các bị cáo ra xét xử kịp thời là hết sức cần thiết nhằm xử lý và ngăn chặn tệ nạn đánh bạc trái phép trên địa bàn.

Xét vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo trong vụ án:

- Đối với bị cáo Nguyễn Thị H: Tham gia vụ án với vai trò chính thể hiện ở hành vi lợi dụng kết quả xổ số miền Bắc hàng ngày để nhận ghi lô, đề trái phép cho các bị cáo T và H và các đối tượng Nguyễn Thị L, Phan Thị H. Hành vi của bị cáo tạo điều kiện thuận lợi cho các bị cáo đánh lô, đề trái phép. Vì vậy, đối với bị cáo cần xử phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tại thời điểm phạm tội, bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào. Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; có thành tích xuất sắc trong công tác phòng chống Covid -19 được cấp có thẩm quyền khen thưởng. Những tình tiết giảm nhẹ này quy định tại các điểm i, s, v khoản 1 Điều 51 BLHS. Đánh giá toàn diện vụ án, căn cứ vào nguyên tắc xử lý người phạm tội quy định tại điểm d khoản 1 Điều 3 BLHS và mục đích của hình phạt; Bị cáo có nhân thân tốt, có địa chỉ cư trú rõ ràng nên chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa pH cũng đủ giáo dục. Mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng đến 18 tháng về tội “Đánh bạc” là thỏa đáng, cần chấp nhận.

- Đối với bị cáo Trần Thị T tham gia vụ án với vai trò đồng phạm. Tại thời điểm phạm tội, bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ: khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đầu thú; đặc biệt bị cáo có nhiều thành tích trong công tác Hội và phong trào phụ nữ được

UBND phường Nghi Hòa tặng giấy khen nhiều năm; được Bộ trưởng Bộ y tế tặng Bằng khen vì có nhiều thành tích đóng góp trong công tác KHHGD; sau khi phạm tội đã đầu thú. Các tình tiết giảm nhẹ này quy định tại điểm s, điểm v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đánh giá toàn diện vụ án, căn cứ vào nguyên tắc xử lý người phạm tội quy định tại điểm d khoản 1 Điều 3 BLHS và mục đích của hình phạt cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng để bị cáo thấy được chính sách kHn H, nhân đạo của pháp luật hình sự đối với người đầu thú, thành khẩn khai báo, có nhiều thành tích trong cuộc sống, có đóng góp cho xã hội. Mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo từ 04 tháng tù đến 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” là thỏa đáng, cần chấp nhận.

- Đối với bị cáo Nguyễn Thị H: Tham gia vụ án với vai trò đồng phạm, số tiền tham gia đánh bạc thấp nhất, có vai trò thấp nhất trong vụ án. Tại thời điểm phạm tội bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ: phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra, truy tố, xét xử khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; Có nhiều thành tích trong công tác từ thiện được cấp có thẩm quyền khen thưởng; sau khi phạm tội đầu thú. Các tình tiết giảm nhẹ này quy định tại điểm i, điểm s, điểm v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đánh giá toàn diện vụ án, căn cứ vào nguyên tắc xử lý người phạm tội quy định tại điểm d khoản 1 Điều 3 BLHS và mục đích của hình phạt, cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt chính là hình phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng cũng đủ giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo H, T đều là lao động tự do, thường xuyên không có công ăn việc làm, thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 BLTTHS, khoản 1 Điều 47 BLHS:

- Đối với số tiền đánh bạc các bị cáo và các đối tượng Nguyễn Thị L, Phan Thị H chưa thanh toán cho nhau cần truy thu sung quỹ nhà nước;

- Đối với các điện thoại của các bị cáo và các đối tượng Nguyễn Thị L, Phan Thị H dùng để trao đổi tin nhắn đánh bạc trái phép cần tịch thu sung công.

[7] Đối với các đối tượng Phan Thị H và Nguyễn Thị L đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh lô, đề với Nguyễn Thị H nhưng số tiền tham gia đánh bạc dưới 5.000.000đ (Năm triệu đồng). Phan Thị H và Nguyễn Thị L đều chưa có tiền án, tiền sự về hành vi quy định tại Điều 321, 322 Bộ luật hình sự nên hành vi trên không cấu thành tội phạm. Do đó, Công an thị xã Cửa Lò ra Quyết định xử lý hành chính đối với các đối tượng nêu trên là đúng quy định

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Đối với bị cáo Nguyễn Thị T: Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s, điểm v, khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Đối với bị cáo Nguyễn Thị H: Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; Điểm i, điểm s, điểm v khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Đối với bị cáo Nguyễn Thị H: Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; Điểm i, điểm s, điểm v, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H, Trần Thị T, Nguyễn Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

2. Hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Trần Thị T 04 (Bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 31/01/2021 đến ngày 03/02/2021.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/07/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Thị H cho UBND phường Nghi Hòa, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Thị T, Nguyễn Thị H.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 23.000.000đ (Hai mươi ba triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước:

+. 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL, màu đen, bên trong có số thuê bao 0965655047, có số IMEI 1: 352121081015586, IMEI 2: 352121081015594 thu giữ của Phan Thị H

+. 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen, số seri: 357698104798913 bên trong có số thuê bao 0378806198 thu giữ của Nguyễn Thị L.

+ . 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA105, màu đen, số seri: 357678103156628, bên trong có số thuê bao 0392633717 thu giữ của Trần Thị T.

+ . 01(Một) điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA E66, màu đỏ trắng, số seri: 351549041212466, bên trong có số thuê bao 0379850820 thu giữ của Nguyễn Thị H.

+ . 01 (Một) máy điện thoại di động nhãn hiệu Mobell, màu đỏ, số IMEI 1: 810123600293732, số IMEI 2: 810124600293730, bên trong có số thuê bao 0904773976 thu giữ của Nguyễn Thị H.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28 tháng 05 năm 2021).

- Truy thu sung quỹ nhà nước từ các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cụ thể:

+ . Nguyễn Thị H: 12.080.000 đồng;

+ . Nguyễn Thị H: 7.171.200 đồng;

+ . Trần Thị T: 8.023.000 đồng;

+ . Nguyễn Thị L: 1.282.000 đồng;

+ . Phan Thị H: 3.501.000 đồng.

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Thị H, Trần Thị T, Nguyễn Thị H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND thị xã Cửa Lò;
- Chi Cục THADS thị xã Cửa Lò;
- CQ Cảnh sát điều tra thị xã Cửa Lò;
- Bị cáo, NCQLNVLQ;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Khánh